

TRẢ BÀI VIẾT SỐ 6

I – BÀI TẬP

1. Đọc bài văn sau đây và trả lời các câu hỏi ở dưới.

(1) "Thủ tướng Nhật Bản Sin-dô A-bê đã quyết định từ chức. Các phương tiện thông tin đại chúng trên toàn thế giới tới tấp đưa tin cùng với những bình luận vì sao ông A-bê ra đi. Cho đến hôm nay thì sự kiện đó đã bị những tin tức khác chèn lấp. Nhưng tôi vẫn thi thoảng nghĩ về sự kiện đó. Hình như những hành động như vậy từ trước tới nay đã làm nên sức mạnh của đất nước này.

(2) Quyết định từ chức của ông A-bê minh chứng cho lòng tự trọng của một con người và lòng yêu nước cụ thể của con người đó. Ông A-bê chỉ mới cầm quyền được một năm. Nhưng sau một năm đó, ông đã nhận thấy năng lực hạn chế của mình. Có những sự kiện xảy ra làm đau lòng nước Nhật không phải vì tài lãnh đạo của ông A-bê. Nhưng ông vẫn thấy rằng nó thuộc về trách nhiệm của cá nhân ông. Ông quyết định rời khỏi chiếc ghế quyền lực bởi ông thấy rằng nếu ông không làm cho nước Nhật hay hơn, thì càng không được phép làm cho nước Nhật dở đi. Chỉ khi ông A-bê có lòng tự trọng cá nhân và yêu nước Nhật thực sự, thì ông mới có thể rời bỏ chiếc ghế quyền lực đó. Dám nhìn thẳng sự thật và hành động vì sự thật thì mới có khả năng làm cho một con người hay một quốc gia phát triển.

(3) Tôi vẫn còn nhớ những câu chuyện đã lâu lắm rồi nói về người Nhật. Họ nói rằng cứ mỗi khi bước vào lớp học, các giáo viên Nhật đều nói với học sinh của mình rằng nước Nhật không hề được thiên nhiên ưu đãi. Nước Nhật không có tài nguyên, khoáng sản.

Nước Nhật chỉ có những con người. Tất cả những người Nhật yêu nước phải hiểu được điều đó như một thách thức rất lớn đối với Tổ quốc của mình. Và họ phải lao động như một sự hi sinh không một giây lưỡng lự cho sự phồn vinh của Tổ quốc. Và người Nhật đã đứng lên từ một mảnh đất cằn cỗi để xây dựng nước Nhật thành một quốc gia như bây giờ.

(4) Quyết định từ chức hay rời khỏi chiếc ghế quyền lực đối với mỗi con người là một việc khó khăn vô cùng. Ngay cả chuyện về hưu khi đã đến tuổi quy định cũng không phải là một việc dễ dàng cho lắm đối với nhiều người. Những người đã đến tuổi về hưu nhưng cứ tìm lí do này lí do nọ để ở thêm một vài năm là những người mà chúng ta phải xem lại thực chất lòng yêu nước của họ. Còn đối với những người có chuyên môn cao và có năng lực sau khi về hưu vẫn được cơ quan mời lại làm việc lại là một chuyện khác.

(5) Nhưng tệ hại nhất là những người năng lực quá kém hoặc mắc sai phạm gây thiệt hại cho xã hội quá lớn lại vẫn cứ năn nỉ xin xỏ và tìm mọi cách giữ lấy chiếc ghế "thất bại" của mình. Sự thật có những người sai phạm lại vẫn được thăng quan tiến chức. Dù biện minh thế nào, thì những người này vẫn là vật cản cho sự phát triển của xã hội. Có những ông thủ trưởng cơ quan quá tuổi đến bốn hay năm năm vẫn cứ nói là tôi muốn nghỉ lắm nhưng tìm mãi không có người thay. Với những người đó, tôi cứ tự hỏi, sao họ lại không có lòng tự trọng ?

(6) Nếu lòng tự trọng nghe có vẻ mơ hồ, thì sự ngời lli của họ đích thực là một sự cản đường cho sự phát triển của xã hội. Mấy năm gần đây xã hội rất ủng hộ việc nhiều vị tướng và cán bộ cao cấp đã nghỉ hưu đúng quy định của Nhà nước như chúng ta từng thấy công bố trên báo chí. Nhưng tôi chưa thấy một ai dám từ chức khi bản thân họ thiếu năng lực, mắc sai phạm hay họ gián tiếp để cho đơn vị của mình phạm phải những sai lầm gây thiệt hại lớn về nhiều mặt cho xã hội.

(7) Có lẽ vì lí do đó mà tôi đã nghĩ nhiều về việc ông A-bê từ chức khi ông nhận thấy rằng chính ông đã trực tiếp hay gián tiếp làm chậm sự phát triển và ổn định của nước Nhật. Việc từ chức như vậy là lòng yêu nước. Lòng yêu nước thực sự có hai cách. Một cách là đem hết tài trí của mình ra giúp nước. Hai là không cản trở sự phát triển của đất nước. Chỉ khi những người được giao trọng trách hiểu và làm được điều đó thì đất nước mới có cơ hội phát triển. Lòng yêu nước phải mạnh hơn danh dự cá nhân của bất kì ai !".

(Theo Người quan sát – vietimes.com.vn)

a) Bài văn trên thuộc loại nghị luận nào ? Vì sao ?

b) Vấn đề trọng tâm mà tác giả muốn làm nổi bật qua bài viết là gì ?

- c) Xác định ba phần và nội dung khái quát của mỗi phần trong bài viết.
d) Có thể đặt tên cho bài viết này như thế nào ?

2. Lập dàn ý cho đề bài sau.

Đề bài : Nghĩ về lòng tự trọng.

3. Nêu dàn ý cho Đề 5 ở Bài viết số 6 trong sách giáo khoa, trang 109.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Có bốn yêu cầu cần trả lời :

a) Bài văn nêu ở Bài tập 1 thuộc loại nghị luận xã hội. Bởi vì nội dung chính của bài viết nhân một sự kiện chính trị (Thủ tướng nước Nhật từ chức), người viết bàn về một vấn đề, một hiện tượng cần suy nghĩ trong đời sống của một dân tộc, của mỗi con người.

b) Vấn đề trọng tâm tác giả đặt ra trong bài viết này là mỗi con người cần có lòng tự trọng, biết tự trọng cũng là biểu hiện của lòng yêu nước.

c) Ba phần của bài viết khá rõ :

– Phần mở bài (đoạn 1) : nhân sự kiện Thủ tướng Nhật từ chức, nghĩ về sức mạnh của nước Nhật.

– Thân bài (các đoạn từ 2 đến 6) : Phân tích ý nghĩa của sự việc ông A-bê từ chức và bàn về vấn đề lòng tự trọng của mỗi con người.

– Kết bài (đoạn 7) : Khái quát về lòng yêu nước. Biết từ chức để giữ lòng tự trọng cũng là yêu nước.

d) Có nhiều cách đặt tên cho bài viết này. Nguyên văn tên tác giả đặt là *Lòng yêu nước cần mạnh hơn danh dự cá nhân*.

2. Học sinh tham khảo dàn ý sau :

A – Tự trọng là gì ? Là lòng tự quý mình, tự coi mình có giá trị.

Trong vũ trụ, chỉ riêng loài người biết mình có đời sống tinh thần cao vượt lên trên hết vạn vật ; có lí trí phân biệt thị phi⁽¹⁾, thiện, ác, quan niệm nổi lí tưởng tận mỹ tận thiện⁽²⁾, để ngày ngày hướng về chỗ chí thiện ấy mà cố sức tiến lên. Lại có ý chí nghị lực, tự do chọn lấy đường hành động ở đời, biết mưu cuộc sinh tồn tiến thủ bằng cách

(1) *Thị phi* (*thị* : đúng, phải ; *phi* : sai, trái) : đúng sai, phải trái.

(2) *Tận mỹ tận thiện* (*tận* : đến cùng, *mỹ* : cái đẹp, *thiện* : điều tốt) : tốt đẹp vô cùng.

lợi dụng, phát triển khả năng ; con người có và biết rằng có những ưu điểm nói trên này, tự nhiên nhận ra được giá trị của mình, và sinh lòng tự tôn, tự trọng.

B – Lòng tự trọng không nên lẫn với tính tự kiêu, tự đắc, là tính xấu. Nhiều kẻ quá ý vào thông minh, tài đức chân thực hay tưởng tượng của họ rồi coi khinh người khác ; lòng tự trọng, trái lại thường đi đôi với đức nhân hậu, khiêm nhường. Cho nên người tự trọng không hề nghĩ một ý, làm một việc, nói một câu làm hạ giá mình đi ; luôn luôn nhìn vào "con người Lí tưởng" họ đã tự phác hoạ ra trong tâm hồn, họ cẩn thận từng li, không bao giờ dám để vì một chút trẻ nãi, hững hờ lùi xa ra, thụt lùi xuống dưới trình độ họ đã vượt qua để đến gần "con người Lí tưởng".

C – Lòng tự trọng là một động cơ cực kì quan trọng trong đời sống cá nhân và xã hội.

Đối với cá nhân, vì biết tự trọng, nên ta tìm hãm biết bao thú tính ; ta cố sức làm nảy nở các khả năng tinh thần để xứng đáng là loài cao quý nhất trong vạn vật ; ta không chịu hãm mình trong vòng ngu dốt, cũng không chịu để cho lương tâm hay đời tình cảm khô khan, nghèo nàn, tối tăm, thô bạo như con người nguyên thuỷ buổi thái sơ.

Lại cũng vì tự trọng, ta có đủ nghị lực giá ngự được nội tâm, khiến cho thất tình⁽¹⁾ phát ra trúng chỗ không mất thăng bằng ; nhờ vậy mà ta sẽ tự luyện để ứng phó với cuộc đời, đi đến chỗ : "giàu sang không đắm đuối say mê, nghèo hèn không biến tiết, đổi lòng, gặp kẻ mạnh, không chịu uốn gối khom lưng", tóm lại, đứng trước mọi biến cố ở đời, đều ung dung thích thẳng (tự tại).

Đối với mọi người trong xã hội, người tự trọng cẩn thận lời nói, cách cử chỉ, không a dua xiểm nịnh cũng không cậy quyền hống hách, biết giữ lòng trung thực, hoà nhã, kính cẩn ; tuy ngạo người khoẻ mà không hiếp kẻ yếu, chẳng thà chịu chết còn hơn để mất phẩm giá của mình.

D – Phải biết tự trọng ! Đó là một điều cần thiết trong đạo sống đối với bản thân ta và đối với hết thảy mọi người ! Riêng về phần người dân Việt Nam, lòng tự trọng lại quan hệ khác thường ! Trong bao nhiêu năm nô lệ ta bị đè nén không dám ngừng cổ lên, kẻ có sức mạnh coi ta như tôi đòi, tự ta cũng nảy ra tâm lí, thái độ tự ti, tự hạ. Sự yếu đuối về tinh thần ấy rất nguy hiểm, vì muốn tranh đấu thắng lợi để tạo nên một cuộc đời tốt đẹp thì việc đầu tiên phải tranh đấu nội tại, cách mạng tinh thần gây lòng tự tin : "chúng ta chỉ được hưởng những điều đáng hưởng" ; nếu ta có bộ óc hèn nhát, còn mong tranh giành cùng người sao nổi ! Và chẳng, một khẩu súng đặt vào tay kẻ táng khí⁽²⁾ hỏi còn dùng được việc gì ?

(1) Thất tình (thất : bảy, tình : tình cảm) : bảy cung bậc tình cảm (vui, giận, buồn, sợ, yêu, ghét, ham muốn).

(2) Táng khí (táng : mất đi, khí : phần tinh thần) : mất hết tinh thần.

E – Bánh xe lịch sử đang quay, một luồng gió mới thổi tới phía này ! Anh em chúng ta hãy nhận rõ giá trị con người của chúng ta để khôi phục lại địa vị xứng đáng với tiền nhân ở dưới bóng mặt trời, rửa sạch nỗi nhục bị khinh nhờn áp chế. Nhưng muốn tránh sự khinh rẻ ấy thì đừng có làm việc gì đáng bị ; ta hãy biết tự trọng và nhớ tới câu nói của nhà triết học Đức : "Hãy cư xử sao cho con người ở mình cũng như ở kẻ khác là cứu cánh chứ không là phương tiện". Nếu trong toàn thể dân tộc, ai ai cũng hiểu đại nghĩa và biết tự trọng thì tất cả những mưu mô chia rẽ, xâm lược, những hành động bất công, áp bức, bóc lột còn có thể có nữa hay không ?

(Theo Nghiêm Toàn – *Luận văn thị phạm*)

3. Học sinh cần đọc kĩ bản tin, rút ra được thông tin chính và ý nghĩa của các thông tin này, từ đó mới phát biểu những suy nghĩ của mình.

Thông tin chính của bản tin là rừng U Minh tiếp tục bị cháy lớn. Nguyên nhân cháy rất đơn giản : do "người dân đốt đồng, săn bắt thú rừng".

Có thể viết theo các ý chính sau đây :

a) Ai cũng biết rừng có một vai trò to lớn như thế nào đối với cuộc sống của con người (trình bày và phân tích cụ thể vai trò của rừng).

b) Rừng U Minh còn có ý nghĩa hơn nhiều – phân tích ý nghĩa rừng thuộc Vườn quốc gia quan trọng như thế nào.

c) Rừng cháy lại do nguyên nhân cầu thả, những sơ suất không đáng có của chính những người dân vùng này gợi cho ta những suy nghĩ về trách nhiệm của người dân, trách nhiệm của các cấp chính quyền địa phương và việc tuyên truyền, giáo dục việc bảo vệ rừng như thế nào ?,... Rừng cứ tiếp tục cháy thì sẽ ra sao ? Những bài học và các khuyến nghị gì có thể nêu lên từ bản tin trên.